

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2017/HSST
Ngày 15 tháng 11 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Hoàng Văn Tuyên**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lò Văn Dưỡng**
2. Ông **Lò Văn Thành**

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên toà: Bà **Lò Thị Kim** - Kiểm sát viên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Tòng Thị Duyên** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2017/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2017/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo sau đây:

Quàng Văn Ân - Sinh năm 1979, tại huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
Nơi cư trú: Bản Nà Liên, xã Púng Bánh, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La;
Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái
Con ông Quàng Văn M(đã chết) và bà Quàng Thị A; bị cáo có vợ và 3 con
Tiền án, tiền sự: không
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2017 cho đến nay; Có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông **Nguyễn Quốc T** -
Sinh năm 1979; ĐKKHKT: Tổ 5, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã – Sơn La
Nơi công tác: Đoàn biên phòng Mường Lèo, Bộ chỉ huy Biên phòng tỉnh Sơn La; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ ngày 12 tháng 7 năm 2017, tại khu vực Huổi Ái thuộc bản Co Hinh, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tổ công tác của Công an huyện Sốp Cộp đã phát hiện và bắt quả tang Quàng Văn Ân đang có hành vi cất dấu trái phép chất ma túy; vật chứng thu giữ của Quàng Văn Ân 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa cục bột màu trắng liên kết, nghi là Heroin; 01 chiếc xe máy Honda, màu đen, nhãn hiệu Win 100, biên kiểm soát 26F1 – 4728, 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Oppo; Quàng Văn Ân bị bắt giữ bị dẫn giải đến cơ quan công an huyện Sốp Cộp để làm rõ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Trước đó đã đến bản Khua Họ, xã Huổi Một, huyện Sông Mã mua ma túy của người đàn ông không quen biết để sử dụng, sau khi mua đã xin số điện thoại của người bán để khi nào cần sẽ gọi; Ngày 12/7/2017, bị cáo dùng điện thoại liên lạc với người đã bán ma túy cho lần trước nói có nhu cầu mua tiếp ma túy; sau khi trao đổi người đàn ông đó đồng ý bán cho bị cáo 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng và hẹn sẽ giao hàng và nhận tiền tại khu vực Huổi Ái, bản Co Hinh, xã Sốp Cộp; Sau khi mua bán xong bị cáo cầm gói ma túy trên tay và lái xe về nhà khi đi đến cuối bản Huổi Ái thì bị Công an huyện Sốp Cộp phát hiện thu giữ gói ma túy bị cáo đang cất dấu và bị bắt giữ

Ngày 14/7/2017, cơ quan điều tra đã mở niêm phong cân tịnh vật chứng thu giữ của Quàng Văn Ân và lấy mẫu giám định, xác định như sau: Chất bột liên kết màu trắng thu giữ của Quàng Văn Ân có trọng lượng là 1,54 gam, đã lấy 0,07 gam làm mẫu giám định, ký hiệu A, vật chứng còn lại là 1,47 gam ký hiệu A1, nhập vào kho vật chứng của công an huyện Sốp Cộp chờ xử lý theo quy định pháp luật

Kết luận giám định số 733/KLMT ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu A là chất ma túy, loại chất Heroine; mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định

Cáo trạng số 45/CT - VKS ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, đã truy Quàng Văn Ân về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi trình bày lời luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết 41 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; tuyên xử phạt bị cáo tù 18 đến 24 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; trả lại chiếc xe máy cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Quốc Ti; tịch thu chiếc điện thoại di động hiệu Oppo để sung quỹ nhà nước

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo đã trực tiếp mua và cất dấu 1,54 gam loại chất Heroin nhằm mục đích sử dụng; Hành vi đó đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điều 194 Bộ luật hình sự; số lượng ma túy bị cáo cất dấu là không lớn, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; số lượng ma túy bị cáo tàng trữ tuy không lớn, nhưng nếu không được ngăn chặn kịp thời chất độc hại này sẽ lây lan, trôi nổi trong xã hội, làm cho tệ nạn ma túy tại địa phương ngày càng phức tạp, gây mất trật tự an toàn xã hội và nếu được đưa vào cơ thể con người sẽ gây huỷ hoại sức khoẻ cộng đồng; Do đó, bị cáo cần phải bị trừng trị thích đáng, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, theo quy định của khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội, quy định về áp dụng các điều khoản có lợi cho bị cáo, do đó sẽ áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 1 năm đến 5 năm để xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo

[3] *Về nhân thân*: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa lần nào bị xử lý vi phạm do thực hiện hành vi trái pháp luật.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; do đó bị cáo sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự;

[5] Bị cáo phạm tội về ma túy và là đối tượng sử dụng chất ma túy, do đó phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo và đoạt tuyệt với ma túy.

[6] Đối với người đã trực tiếp bán ma túy cho bị cáo là đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý về hình sự, nhưng do không xác định được đối tượng, do đó chưa có căn cứ để xử lý ở vụ án này; đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý ở vụ án khác.

[7] *Về vật chứng*: Vật chứng của vụ án là 1,54 gam Heroïne, đã lấy 0,07 gam làm mẫu giám định và đã sử dụng hết trong quá trình giám định, vật chứng còn lại là 1,47 gam Heroin, ký hiệu A1 là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy; đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 26F1 – 4728 bị cáo đã dùng vào việc phạm tội, tuy nhiên chiếc xe do bị cáo mượn của người khác và chủ sở hữu không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội, do đó cần xem xét trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật; Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Oppo là vật bị cáo đã dùng vào việc phạm tội là công cụ phương tiện phạm tội, do cần tịch thu để sung quỹ nhà nước.

[8] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* lẽ ra ngoài hình phạt tù bị cáo sẽ phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định của khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự, nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khó có điều kiện thi hành, do đó có thể xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo qui định của điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016QH14 ngày 30/12/2016 Của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố*: Bị cáo **Quàng Văn Ân** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

2. *Về hình phạt*: Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Quàng Văn Ân 18(*mười tám*) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12 tháng 7 năm 2017

3. *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

4. *Về vật chứng*: Áp dụng khoản 2 điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm b khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Trả lại Ông Nguyễn Quốc T 01 chiếc xe máy Hon da màu đen nhãn hiệu Win 100 BKS 26F1 – 4728, số khung 014946, số máy 1014837, đã qua sử dụng;

Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy: 1,47 gam loại chất Heroine, ký hiệu A1

Áp dụng khoản 2 điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu để sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Oppo có số IMFI1: 863442030817795, số IMFI2: 86344203817787, đã qua sử dụng

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 13/10/2017 giữa chi cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp và công an huyện Sốp Cộp.

4. *Về án phí*: Áp dụng điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo Quảng Văn Ân phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

5. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm./.

Nơi Nhận

- Bị cáo
- VKS sốp Cộp
- Toà án tỉnh
- Công an SC
- Trại tạm giam
- Cơ quan THA hình sự
- CC Thi hành án DS
- Sở tư pháp SL
- lưu hồ sơ vụ án
- Lưu án văn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Tuyên